

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/2020/TT-BQP

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định mối quan hệ công tác của ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định mối quan hệ công tác của ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định mối quan hệ công tác của ban chỉ huy quân sự cấp xã và ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ban chỉ huy quân sự bộ, ngành Trung ương; cơ quan quân sự địa phương các cấp; ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; đơn vị Dân quân tự vệ.
2. Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, bộ, ngành Trung ương, ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Chương II

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CẤP XÃ; CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA CÁC CHỨC VỤ CHỈ HUY BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CẤP XÃ VÀ THÔN ĐỘI TRƯỞNG

Điều 3. Mối quan hệ công tác của ban chỉ huy quân sự cấp xã

1. Quan hệ với đảng ủy (chi bộ) cấp xã là quan hệ phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quốc phòng, quân sự ở cấp xã.
2. Quan hệ với chi ủy (chi bộ) quân sự cấp xã là quan hệ phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Quan hệ với ủy ban nhân dân cấp xã là quan hệ phục tùng sự chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng, quân sự ở cấp xã.

4. Quan hệ với ban chỉ huy quân sự cấp huyện là quan hệ phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

5. Quan hệ với công an, ban, ngành, đoàn thể cấp xã là quan hệ phối hợp, hiệp đồng công tác. Ban chỉ huy quân sự cấp xã chủ trì tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng, quân sự ở cấp xã.

6. Quan hệ với: Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; chỉ huy đơn vị tự vệ nơi không có ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; cơ quan, tổ chức chưa tổ chức tự vệ; đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đứng chân hoặc hoạt động trên địa bàn là quan hệ phối hợp, hiệp đồng thực hiện công tác quốc phòng, quân sự có liên quan.

7. Quan hệ với người chỉ huy đơn vị dân quân thuộc quyền là quan hệ chỉ đạo, chỉ huy.

Điều 4. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chỉ huy trưởng

1. Chức trách

Tham mưu cho đảng ủy (chi bộ), chính quyền cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ quy định tại Khoản 3 Điều 20 Luật Dân quân tự vệ;

b) Phối hợp với chính trị viên tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng dân quân, dự bị động viên và trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã.

3. Mối quan hệ công tác

a) Quan hệ với chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp huyện là quan hệ phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy về công tác quốc phòng, quân sự địa phương;

b) Quan hệ với đảng ủy (chi bộ) cấp xã và chi ủy (chi bộ) quân sự cấp xã là quan hệ phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quốc phòng, quân sự ở cấp xã;

c) Quan hệ với chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã là quan hệ phục tùng sự chỉ đạo, quản lý, điều hành về công tác quốc phòng, quân sự ở cấp xã;

d) Quan hệ với chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ phối hợp công tác;

đ) Quan hệ với phó chỉ huy trưởng, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới;

e) Quan hệ với trưởng công an và trưởng ban, ngành, đoàn thể ở cấp xã là quan hệ phối hợp, hiệp đồng công tác. Trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã chỉ huy thống

nhất lực lượng vũ trang của cấp xã thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở địa bàn theo quy định của pháp luật;

g) Quan hệ với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đứng chân hoặc hoạt động trên địa bàn cấp xã là quan hệ phối hợp, hiệp đồng liên quan công tác quốc phòng, quân sự;

h) Quan hệ với người chỉ huy đơn vị dân quân thuộc quyền quản lý là quan hệ cấp trên với cấp dưới. Quan hệ với người chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ không thuộc quyền quản lý là quan hệ phối hợp công tác.

Điều 5. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chính trị viên

1. Chức trách

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước cấp trên, đảng ủy (chi bộ), chính quyền cấp xã về công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã. Chủ trì về chính trị trong lực lượng dân quân, dự bị động viên; trực tiếp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng dân quân, dự bị động viên và trong nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã; cùng với chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã đề xuất nội dung, biện pháp lãnh đạo công tác quốc phòng, quân sự để đảng ủy (chi bộ) cấp xã quyết định.

2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu, đề xuất để đảng ủy (chi bộ) cấp xã quyết định nội dung, biện pháp lãnh đạo mọi hoạt động của lực lượng dân quân, dự bị động viên và trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên về công tác quốc phòng, quân sự. Đề xuất với chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp huyện nội dung, biện pháp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị. Xây dựng kế hoạch và trực tiếp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng dân quân, dự bị động viên, trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã;

b) Tiến hành công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên ở cấp xã tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, có bản lĩnh chính trị vững vàng; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa; sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; cùng với các ban, ngành, đoàn thể cấp xã tổ chức giáo dục quốc phòng và an ninh, động viên Nhân dân tham gia xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố nền quốc phòng toàn dân;

c) Tiến hành công tác tổ chức xây dựng đảng; xây dựng chi bộ quân sự (nếu có) trong sạch, vững mạnh, chăm lo xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị trong dân quân, dự bị động viên; phát hiện và bồi dưỡng đối tượng để kết nạp đảng, kết nạp đoàn trong lực lượng dân quân và dự bị động viên. Xây dựng chi bộ sinh hoạt tạm thời trong lực lượng dân quân và dự bị động viên (nếu có) trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao;

d) Tiến hành công tác cán bộ; xây dựng các chức vụ chỉ huy dân quân, công an bộ dự bị động viên có đủ số lượng, chất lượng cao, hoàn thành tốt chủ trương, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở địa phương trong mọi tình huống; phối hợp với các đơn vị khung động viên để sắp xếp, quản lý và tổ chức bồi dưỡng sĩ quan dự bị ở địa phương;

đ) Tiến hành công tác bảo vệ chính trị nội bộ; xây dựng lực lượng dân quân, dự bị động viên trong sạch về chính trị, an toàn về mọi mặt; tuyên truyền, giáo dục lực lượng dân quân, dự bị động viên và Nhân dân nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh chính trị ở địa phương;

e) Hướng dẫn lực lượng dân quân, dự bị động viên tiến hành công tác vận động quần chúng; tham gia thực hiện các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quân đội và địa phương phát động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng cơ sở chính trị ở địa phương vững mạnh, xây dựng địa bàn an toàn;

g) Tổ chức thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng dân quân, dự bị động viên và chính sách hậu phương Quân đội; nghiên cứu, đề xuất với cấp trên hoàn thiện chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ, dự bị động viên, chính sách hậu phương Quân đội và nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương;

h) Tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân, dự bị động viên, chuẩn bị và gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nhiệm vụ động viên; xây dựng thôn, xã, phường, thị trấn chiến đấu; tổ chức phòng thủ dân sự và thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự khác ở cấp xã;

i) Tiến hành sơ kết, tổng kết công tác đảng, công tác chính trị đối với lực lượng dân quân, dự bị động viên và trong nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã.

3. Mối quan hệ công tác

a) Quan hệ với: Đảng ủy quân sự cấp huyện; ban chính trị thuộc ban chỉ huy quân sự cấp huyện là quan hệ phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương;

b) Quan hệ với chính trị viên, chủ nhiệm chính trị ban chỉ huy quân sự cấp huyện là quan hệ phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương;

c) Quan hệ với đảng ủy (chi bộ), chính quyền cấp xã và chi ủy (chi bộ) quân sự cấp xã là quan hệ phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã;

d) Quan hệ với chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ phối hợp công tác;

đ) Quan hệ với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đứng chân hoặc hoạt động trên địa bàn xã là quan hệ phối hợp công tác;

e) Quan hệ với người chỉ huy đơn vị dân quân thuộc quyền quản lý là quan hệ cấp trên với cấp dưới. Quan hệ với người chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ không thuộc quyền quản lý là quan hệ phối hợp công tác.

Điều 6. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của phó chỉ huy trưởng

1. Chức trách

Chịu trách nhiệm trước chỉ huy trưởng, chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp xã về nhiệm vụ được phân công; thay thế chỉ huy trưởng khi được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu, đề xuất với chỉ huy trưởng, chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp xã về kế hoạch, nội dung, biện pháp chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công;

b) Tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, báo cáo với chỉ huy trưởng, chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định.

3. Mối quan hệ công tác

a) Quan hệ với chỉ huy trưởng, chính trị viên ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ giữa cấp dưới và cấp trên;

b) Quan hệ với chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ phối hợp công tác;

c) Quan hệ với người chỉ huy đơn vị dân quân thuộc quyền quản lý là quan hệ cấp trên với cấp dưới. Quan hệ với người chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ không thuộc quyền quản lý là quan hệ phối hợp công tác.

Điều 7. Chức trách, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của chính trị viên phó

1. Chức trách

Chịu trách nhiệm trước chính trị viên, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã về nhiệm vụ được phân công; thay thế chính trị viên khi được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nhiệm vụ

Tham mưu, đề xuất và giúp chính trị viên, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã lập kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cấp xã.

3. Mối quan hệ công tác

a) Quan hệ với chính trị viên, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã là quan hệ giữa cấp dưới và cấp trên;